TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38 /2019/QĐST-DS	*Long Biên, ngày 17 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN – TP HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phương Huyền

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Bùi Bách Thành - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 74/2019/TLST-VDS ngày 06 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 08/2019/QĐMPH-ST ngày 06 tháng 6 năm 2019.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ngân hàng TMCP SGTT

Trụ sở: Số 266-268 NKKN, phường 8, quận 3, TP HCM

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D' – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nghiêm Mạnh T – Chuyên viên quản lý nợ

(Theo Giấy ủy quyền số 28/GUQ-CNLB ngày 22/4/2019)

- Ông Trần Tiến D, sinh năm 1981

Trú tại: Số 14, ngách 117/11, NS, quận Long Biên, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngày 05-6-2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Long Biên đã tiến hành hòa giải vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa người khởi kiện là Ngân hàng TMCP SGTT và người bị kiện là ông Trần Tiến D.

Tại biên bản hòa giải thành ngày 05-6-2019, những người tham gia hòa giải đã thống nhất thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

Ngày 28/6/2016 ông Trần Tiến D có ký với Ngân hàng TMCP SGTT Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ kiêm hợp đồng và Bản điều khoản và Điều kiện phát hành và sẻ dụng thẻ tín dụng Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng) với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Trần Tiến D đã thực hiện giao dịch với tổng số tiền là: 19.590.615. Khoản nợ trên là của cá nhân ông D.

Trong quá trình sử dụng thẻ, ông D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngày 31/12/2016 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ số dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 19/3/2019 ông Trần Tiến D còn nợ các khoản nợ sau:

- Nợ gốc: 22.692.868 đồng

- Nợ lãi quá hạn: 22.919.728 đồng

- Tổng cộng: 45.612.596 đồng.

Các đương sự tự nguyện thỏa thuận về việc thanh toán nợ như sau:

- Ngày 15/7/2019 ông D thanh toán 2.000.000 đồng (Nợ gốc)

- Ngày 15/8/2019 ông D thanh toán 2.000.000 đồng (Nợ gốc)

- Ngày 15/9/2019 ông D thanh toán 2.000.000 đồng (Nợ gốc)

- Ngày 15/10/2019 ông D thanh toán 2.000.000 đồng (Nợ gốc)

- Ngày 15/11/2019 ông D thanh toán 2.000.000 đồng (Nợ gốc)

- Ngày 31/12/2019 ông D thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc, lãi còn lại.

- Ông D còn phải tiếp tục chịu lãi suất theo hợp đồng kể từ ngày 20/3/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Về lệ phí: Ông D tự nguyện nộp cả 300.000 đồng tiền lệ phí DSST.

Nay Ngân hàng TMCP SGTT và ông Trần Tiến D yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại biên bản hòa giải thành ngày 05-6-2019 tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội.

Tại phiên họp:

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu là Ngân hàng TMCP SGTT và ông Trần Tiến D có đơn xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung thỏa thuận trên;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu vắng mặt nhưng đã có đơn xin vắng mặt nên đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật;

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 417; khoản 1 Điều 418; khoản 2, 4, 5 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại biên bản hòa giải thành ngày 05-6-2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội giữa Ngân hàng TMCP SGTT và ông Trần Tiến D;

Về lệ phí: Ngân hàng TMCP SGTT và ông Trần Tiến D phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Người yêu cầu là ông Trần Tiến D có địa chỉ tại số 14, ngách 117/11 NS, phường Gia Thụy, quận Long Biên, TP Hà Nội nên theo quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

[2] Về thời hiệu giải quyết việc dân sự: Ngày 05-6-2019, Ngân hàng TMCP SGTT và ông Trần Tiến D có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Long Biên công nhận kết quả hòa giải thành ngoài tòa án theo biên bản hòa giải thành ngày 05-6-2019 tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội. Như vậy, việc dân sự còn thời hiệu giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 418 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thời hạn giải quyết: Ngày 06-6-2019, Tòa án nhân dân quận Long Biên thụ lý đơn yêu cầu; đến ngày 06-6-2019, Tòa án ra Quyết định mở phiên họp. Như vậy, Tòa án đã tiến hành giải quyết việc dân sự theo đúng thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Tại phiên họp, Ngân hàng TMCP SGTT và ông Trần Tiến D đã có đơn xin vắng mặt. Vì vậy, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[5] Ngày 05-6-2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội đã tiến hành hòa giải vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa người khởi kiện Ngân hàng TMCP SGTT và ông Trần Tiến D.

[6] Nhận thấy nội dung thỏa thuận hòa giải thành của các bên tại biên bản hòa giải thành ngày 06-5-2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba nên theo quy định tại Điều 417 của Bộ luật Tố tụng dân sự, cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP SGTT và ông Trần Tiến D: Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài tòa án theo biên bản hòa giải thành ngày 05-6-2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội giữa Ngân hàng TMCP SGTT và ông Trần Tiến D

Căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 417; khoản 1 Điều 418; khoản 2, 4, 5 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 74/2019/TLST-VDS ngày 06 tháng 6 năm 2019 giữa Ngân hàng TMCP SGTT và ông Trần Tiến D, cụ thể như sau:

1. Về quan hệ tín dụng:

Ngày 28/6/2016 ông Trần Tiến D có ký với Ngân hàng TMCP SGTT Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ kiêm hợp đồng và Bản điều khoản và Điều kiện phát hành và sẻ dụng thẻ tín dụng Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Quá trình sử dụng thẻ, ông D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Tính đến ngày 19/3/2019 ông Trần Tiến D còn nợ các khoản nợ sau:

- Nợ gốc: 22.692.868 đồng

- Nợ lãi quá hạn: 22.919.728 đồng

- Tổng cộng: 45.612.596 đồng (Bốn mươi lăm triệu sáu trăm mười hai nghìn năm trăm chín sáu đồng).

2. Về phương án trả nợ:

Ông Trần Tiến D có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP SGTT khoản nợ trên theo lộ trình như sau:

- Ngày 15/7/2019 ông D thanh toán 2.000.000 đồng (Nợ gốc)

- Ngày 15/8/2019 ông D thanh toán 2.000.000 đồng (Nợ gốc)

- Ngày 15/9/2019 ông D thanh toán 2.000.000 đồng (Nợ gốc)

- Ngày 15/10/2019 ông D thanh toán 2.000.000 đồng (Nợ gốc)

- Ngày 15/11/2019 ông D thanh toán 2.000.000 đồng (Nợ gốc)

- Ngày 31/12/2019 ông D thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc và lãi còn lại.

- Ông D còn phải tiếp tục chịu lãi suất theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng kể từ ngày 20/3/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Điều 2: Lệ phí giải quyết việc dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện nộp cả lệ phí DSST của ông Trần Tiến D. Ông Trần Tiến D phải nộp 300.000 đồng tiền lệ phí DSST. Ông D đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0001752 ngày 06/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên nay chuyển thành lệ phí.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Long Biên ;
- Chi cục THADS quận Long Biên ;
- Những người TGTT;
- Lưu: HCTP; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền